

Số: 37/2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Long thuộc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế (sau đây gọi tắt là Sở). Có chức năng nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội, phòng và trị liệu rối nhiễu tâm trí; cung cấp các dịch vụ công tác xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội tại Trung tâm và các nhóm đối tượng tại cộng đồng, cung cấp dịch vụ bảo vệ khẩn cấp; nuôi dưỡng các đối tượng tự nguyện và cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho hộ gia đình có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tại Kho bạc và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ của và quyền hạn

1. Cung cấp các dịch vụ khẩn cấp

a) Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp;

b) Đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng đến các cơ sở y tế, cơ quan công

an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác;

c) Đảm bảo sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng, như: Nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

2. Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng

3. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

4. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

5. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện đặc biệt khó khăn, không tự lo được cuộc sống và không có điều kiện sinh sống tại gia đình, cộng đồng.

6. Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

7. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

9. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực

a) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên;

b) Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

c) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu;

d) Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

10. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

11. Phát triển cộng đồng

a) Liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn

đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng.

- b) Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền.
- c) Xây dựng mạng lưới nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội.

12. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức.

13. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

14. Quản lý tài chính, tài sản, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

15. Tổ chức vận động và tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động của Trung tâm.

16. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

17. Thực hiện các thủ tục mai táng cho đối tượng tử trần theo đúng qui định. Thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định hiện hành của Nhà nước nếu đối tượng chết vì lý do khác.

18. Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho người có nhu cầu theo quy định.

19. Từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng nếu không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm, trừ trường hợp có quyết định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

20. Lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

21. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm: gồm Giám đốc và 02 (hai) Phó Giám đốc

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm do Giám đốc Sở quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, là người giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Trung tâm ủy quyền thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng, cơ sở thuộc Trung tâm

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Chăm sóc y tế và Phục hồi chức năng;
- c) Phòng Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng;
- d) Cơ sở Chăm sóc đối tượng người cao tuổi, khuyết tật, đào tạo nghề;
- đ) Cơ sở Chăm sóc người bệnh tâm thần;
- e) Cơ sở Chăm sóc người cao tuổi, người tự nguyện; giáo dục, phục hồi chức năng, trẻ khuyết tật, trẻ tự kỷ theo hướng dịch vụ.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng lao động (nếu có) của Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.
2. Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Long và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Bộ Y tế;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Ban TCTU;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Vĩnh Long;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo tỉnh;
- Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Long;
- Ban TCDNC;
- Lưu: VT, 78.TCDNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**